

Bản án số 06/2020/HS-ST
Ngày 24/09/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chí

2. Bà Đặng Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Bình – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn tham gia phiên tòa: Ông Thiều Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 09 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 09 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn C, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1997, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ An V, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L và bà Lâm Thị H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2020 đến 25/6/2020 sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/6/2020 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

2. Ngô Quang Đ, sinh ngày 20 tháng 04 năm 1990, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T An H, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Ngãi và bà Dương Thị Th; có vợ: Nguyễn Thị H; có 03 người con: Đứa lớn nhất sinh năm 2011, đứa nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2020 đến 25/6/2020 sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/6/2020 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

3. Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 20 tháng 05 năm 1977, tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như H (đã chết) và bà Vũ Thị H; có vợ: Đặng Thị U; có 03

người con: Đứa lớn nhất sinh năm 2006, đứa nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2020 đến 25/6/2020 sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/6/2020 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

4. Dương Văn Q (tên gọi khác: *Một*), sinh ngày 10 tháng 7 năm 1984, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T An H, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương L và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ: Nguyễn Thị Ngọc Y; có 01 người con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2020 đến 25/6/2020 sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/6/2020 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

5. Nguyễn Đ, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1989, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T An H, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Q và bà Đặng Thị B; có vợ: Nguyễn Thị Đ; có 02 người con: Đứa lớn nhất sinh năm 2013, đứa nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2020 đến 25/6/2020 sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/6/2020 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

6. Võ Văn R, sinh ngày 30 tháng 05 năm 1993, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ An V, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Ngô Thị Ph; có vợ: Bùi Thị Diễm H; có 02 người con: Đứa lớn nhất sinh năm 2016, đứa nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2020 đến 25/6/2020 sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/6/2020 cho đến nay, *có mặt tại phiên tòa.*

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn T An H, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi, (*có mặt*);

+ Dương Thị H, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn Đ An H, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi, (*có mặt*);

+ Dương Văn T, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn Đ An H, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, (*vắng mặt*);

- Người làm chứng:

Lê Quang H, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Đ An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi; (*vắng mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 22/6/2020, Ngô Văn C, Võ Văn R cùng cư trú tại thôn Đ An V, Lý S và Nguyễn Đ cư trú tại thôn T An H, Lý S đến nhà của Ngô Quang Đ tại thôn T An H, huyện Lý S để chơi. Tại đây, Ngô Văn C, Võ Văn R và Nguyễn Đ rủ nhau cùng đánh bài tiến lên thì cả ba đồng ý và dùng một bộ bài Tây (52 lá bài) để đánh bài. Cách thức đánh là: Người nào đánh về ba thì thua 40.000 đ (bốn mươi ngàn đồng), đánh về nhì thua 20.000đ (hai mươi ngàn đồng) và người đánh về nhất được thắng 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng).

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc Ngô Văn C, Võ Văn R và Nguyễn Đ vẫn đang đánh bài tiến lên và không xác định được thắng thua thì Nguyễn Tấn Đ ở thôn T An H, Lý S đến nhà Ngô Quang Đ và lúc này có 05 (năm) người gồm: Ngô Văn C, Võ Văn R, Nguyễn Đ, Nguyễn Tấn Đ, Ngô Quang Đ thống nhất rủ nhau chơi bài liêng tố (cược).

Hình thức đánh liêng tố (cược) như sau: Mỗi người được chia 03 lá bài từ bộ bài Tây (52 lá bài), 03 lá giống nhau (như ba lá 9) gọi là xám (cù), xám (cù) là lớn nhất trong bài liêng tố, trong xám (cù) thì xám Ách (cù xì) là lớn nhất và hạ dần đến xám hai (cù heo) là nhỏ nhất; nhỏ hơn xám (cù) là sảnh (ba lá kề nhau như 8, 9, 10), trong sảnh thì sảnh Q - K - Ách (đằm – già - xì) cơ là lớn nhất và hạ dần đến Ách - Hai - Ba (xì – hai - ba) là nhỏ nhất; nhỏ hơn sảnh là ba lá bài hình (ba tiên); nhỏ hơn ba lá bài hình (ba tiên) là chín nút (09 điểm) có đôi, trong chín nút (09 điểm) thì có đôi Ách (đôi xì) là lớn nhất và hạ dần đến chín nút (09 điểm) có đôi hai (đôi heo) là nhỏ nhất; nhỏ hơn chín nút (09 điểm) có đôi là chín nút (09 điểm) thường, trong đó chín nút (09 điểm) có Ách (xì) cơ là lớn nhất và nhiều điểm khác trong bài liêng tố. Các lá bài từ 10, J, Q, K được tính là 0 điểm. Nếu tổng số điểm của 03 lá bài bằng 10 tính bằng 0 điểm, số điểm lớn hơn 10 thì bỏ hàng chục lấy hàng đơn vị là điểm.

Dựa vào hình thức đánh bài liêng tố (cược), Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Đ và Võ Văn R giao nhau cách thức cược tiền như sau: Mỗi người chơi là 01 cửa bài, số tiền đặt ban đầu mỗi cửa bài là 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng), sau khi đặt tiền thì mỗi cửa bài sẽ được chia 03 lá bài Tây (loại 52 lá), sau đó tiến hành bốc bài, kiểm tra bài và bắt đầu tố (cược). Tố (cược) theo phía tay phải, người tố (cược) đầu tiên là người ngồi bên phía tay phải của người chia bài và phải tố trên mức tiền đặt ban đầu (quy định là từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng là cao nhất khi tố), nghĩa là 100.000 đồng hoặc hơn; người kế tiếp bên tay phải sẽ tố (cược) bằng số tiền đó hoặc hơn và lần lượt tố (cược) theo vòng tròn, người nào không theo tố (cược) thì úp bài chịu thua ván liêng đó. Quá trình tố (cược) số tiền tố lần lượt tăng từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, tăng tiền nhưng không cần theo trình tự, có thể tăng từ 100.000 đồng trực tiếp lên 300.000 đồng. Khi người tố (cược) cao nhất mà không ai theo thì người đó sẽ thắng ván liêng đó, trường hợp nhiều người cùng theo tố (cược) thì cân bài và lật bài kiểm tra ai thắng, chỉ có một người thắng trong mỗi ván liêng. Người thắng sẽ thắng tất cả số tiền đặt ban đầu và toàn bộ số tiền tố (cược) trong ván. Đồng thời, người nào thắng trong ván bài đó với số tiền lớn thì bỏ ra 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) gọi là tiền xâu và tiền này dùng chung để mua thuốc và nước cho các con bạc sử dụng không ai được nhận riêng.

Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, Dương Văn Q ở thôn T An H, Lý S đến nhà Ngô Quang Đ thì thấy Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Đ và Võ Văn R đang đánh bạc cũng vào tham gia đánh bạc, lúc này chiếu bạc từ 05 (năm) người tăng lên thành 06 (sáu) người là Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Đ, Võ Văn R và Dương Văn Q. Các con bạc tiếp tục đánh liêng tố, ai cũng có thắng có thua, mỗi ván liêng tố diễn ra từ 02 đến 05 phút.

Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, trong khi các con bạc đang tiếp tục sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an huyện Lý Sơn ập vào bắt quả tang. Tại chiếu bạc, Công an huyện Lý Sơn bắt quả tang Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R đang đánh bạc bằng hình thức liêng tố; thu giữ trên chiếu bạc 12.800.000 đồng (mười hai triệu tám trăm ngàn đồng), trong đó: 10.900.000 đồng (mười triệu chín trăm ngàn đồng) là tiền đánh bạc chung của các con bạc và 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm ngàn đồng) là tiền bỏ xâu, thu giữ 36 bộ bài Tây (loại 52 lá).

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- Tiền Việt Nam đồng: 12.800.000đ (mười hai triệu tám trăm ngàn đồng), đây là số tiền thu giữ khi bắt quả tang tại chiếu bạc.

- 36 (ba mươi sáu) bộ bài Tây loại 52 lá.

- Tạm giữ tài sản trên người các bị cáo, cụ thể:

- + Ngô Văn C số tiền 24.900.000đ (hai mươi bốn triệu chín trăm ngàn đồng)

- + Ngô Quang Đ số tiền 20.300.000đ (hai mươi triệu ba trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động OPPO A5S màu đen.

- + Nguyễn Tấn Đ số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động OPPO F15, màu vàng đồng.

- + Dương Văn Q số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen.

- + Nguyễn Đ số tiền 4.740.000đ (bốn triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7Plus.

- 01 (một) xe máy super cúp biển số: 76LC-0073 là của Võ Văn R sử dụng và 01 (một) xe máy Dream biển số: 16F5-2740 đã cũ của Nguyễn Tấn Đ sử dụng.

* *Về dân sự:* Trong vụ án không phát sinh phân dân sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn không đề cập đến là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 31/08/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn đã truy tố các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt tiền đối với các bị cáo:

Ngô Quang Đ và Nguyễn Đ từ 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) đến 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Ngô Văn C và Võ Văn R từ 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Nguyễn Tấn Đ và Dương Văn Q từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 17.540.000đ (mười bảy triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng), trong đó: 12.800.000đ là tiền thu tại chiếu bạc mà các bị cáo dùng để đánh bạc trái phép và 4.740.000đ tiền thu trên người của bị cáo Nguyễn Đậu, là tiền mà bị cáo Đậu khai nhận để dùng vào việc đánh bạc

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 36 (ba mươi sáu) bộ bài Tây loại 52 lá.

Đối với các tài sản tạm giữ của các bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn đã tiến hành xác minh và những tài sản thu giữ không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho các chủ sở hữu, cụ thể:

+ Ngô Văn C số tiền 24.900.000đ (hai mươi bốn triệu chín trăm ngàn đồng)

+ Ngô Quang Đ số tiền 20.300.000đ (hai mươi triệu ba trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động OPPO A5S màu đen, không sử dụng vào mục đích phạm tội.

+ Nguyễn Tấn Đ số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động OPPO F15, màu vàng đồng, không sử dụng vào mục đích phạm tội.

+ Dương Văn Q số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen không sử dụng vào việc phạm tội.

+ Nguyễn Đ 01 (một) điện thoại di động Iphone 7Plus, không sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 02 chiếc xe, cụ thể: 01 (một) xe máy super cúp biển số: 76LC-0073 của Võ Văn R đang sử dụng và 01 (một) xe máy Dream biển số: 16F5-2740 đã cũ của Nguyễn Tấn Đ đang sử dụng, cả hai xe này không dùng vào mục đích đánh bạc nhưng chưa xác định nguồn gốc chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn tách ra để tiếp tục tạm giữ làm rõ và xử lý sau.

Về dân sự: Trong vụ án không phát sinh phần dân sự nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Qua thẩm tra hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ, Võ Văn R và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R: Các bị cáo là công dân có sức khỏe tốt, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào kể cả liêng tố (*cược*) thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật (bị Nhà nước nghiêm cấm), nhưng vì để thỏa mãn thú vui của bản thân và mục đích thu lợi bất chính nên các bị cáo: Ngô Văn C sử dụng số tiền 1.600.000đ, Ngô Quang Đ sử dụng số tiền 1.700.000đ, Nguyễn Tấn Đ sử dụng số tiền 1.500.000đ, Dương Văn Q sử dụng số tiền 2.500.000đ, Nguyễn Đ sử dụng số tiền 1.260.000đ và Võ Văn R sử dụng số tiền 2.900.000đ để cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức “liêng tố” (*cược*) được thắng thua bằng tiền tại nhà của bị cáo Ngô Quang Đ và bà Nguyễn Thị H và trong lúc các bị cáo đang tiếp tục chơi đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 12.800.000đ (Mười hai triệu tám trăm ngàn đồng). Trong quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận số tiền bỏ ra để đánh bạc tại chiếu bạc là: 11.460.000 nghĩa là chênh lệch giữa số tiền thu giữ tại chiếu bạc với số tiền các bị cáo khai nhận là: 1.340.000đ (*một triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng*). Tiền chênh lệch này các bị cáo không chứng minh được số tiền này ở đâu mà có và chỉ có các bị cáo đánh bạc cùng với nhau, ngoài ra không có đối tượng nào khác tham gia đánh bạc cùng, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về số tiền này. Còn riêng, bị cáo Nguyễn Đ khai nhận số tiền 4.740.000đ (*bốn triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng*) thu giữ trên người là tiền sẽ dùng để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về số tiền này. Như vậy, các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q và Võ Văn R phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền dùng vào việc đánh bạc là: 12.800.000đ (*mười hai triệu tám trăm ngàn đồng*). Riêng bị cáo Nguyễn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là: 17.540.000đ (*mười bảy triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng*). Các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R đã phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn truy tố các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất đồng phạm của các bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc là do tự phát rồi cùng nhau đánh bạc, không có ai khởi xướng, không có phân công giữa các bị cáo, hình thức đánh liêng ăn tiền không có người cầm cái, các bị cáo tự quy ước ai thắng ván đó sẽ được cầm bài chia cho ván bài tiếp theo. Xét

vai trò của từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Đ là người dùng số tiền vào việc đánh bạc nhiều nhất là 6.000.000đ, cũng là người thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền từ ngay ban đầu bằng hình thức tiến lên rồi chuyển sang hình thức liêng tổ đều tham gia tích cực cho đến khi bị bắt quả tang. Còn bị cáo Ngô Quang Đ tuy dùng số tiền vào việc đánh bạc là 1.700.000đ, ít hơn so với bị cáo Đ nhưng là người cho sử dụng địa điểm đánh bạc tại nhà bị cáo cũng là người trực tiếp đi mua bài về để cho các bị cáo khác cùng đánh bạc nên có vai trò ngang nhau với Nguyễn Đ.

[3.2] Đối với bị cáo Ngô Văn C khi tham gia đánh trong người mang theo số tiền 26.500.000đ nhưng chỉ sử dụng 1.600.000đ vào việc đánh bạc. Còn bị cáo Võ Văn R khi tham gia đánh bạc mang theo trong người số tiền 2.900.000đ và sử dụng hết số tiền này vào việc đánh bạc và cả hai tham gia đánh bạc tích cực từ đầu bằng hình thức đánh bài tiến lên rồi chuyển sang đánh bài liêng tổ cho đến khi bị bắt quả tang nên có vai trò thứ hai.

[3.3] Đối với bị cáo Nguyễn Tấn Đ và bị cáo Dương Văn Q đến sau và cũng tham gia tích cực trong việc đánh bạc liêng tổ thắng thua bằng tiền cùng với các bị cáo khác cho đến khi bị bắt quả tang. Tuy nhiên bị cáo Dương Văn Q tham gia đánh bạc liêng tổ sau so với bị cáo Nguyễn Tấn Đ nhưng số tiền bị cáo Q dùng để đánh bạc nhiều hơn so với bị cáo Nguyễn Tấn Đ nên xét về vai trò của bị cáo Q cũng không kém gì với bị cáo Nguyễn Tấn Đ, vì vậy các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Dương Văn Q có vai trò thứ ba trong vụ án này.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, đến nếp sống văn minh của xã hội và đây là một tệ nạn của xã hội, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm mục đích đề răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để xem xét mức hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo thật sự ăn năn hối cải lo làm ăn để chăm lo cho gia đình và các bị cáo có điều kiện kinh tế nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo là cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

[5] Về địa điểm các con bạc thực hiện hành vi phạm tội là tại nhà của bị cáo Ngô Quang Đ và bà Nguyễn Thị H (là vợ của bị cáo Ngô Quang Đ) ở thôn T An H, huyện Lý S. Quá trình các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, bà H không có ở nhà nên bà H không biết sự việc đánh bạc. Còn đối với bị cáo Ngô Quang Đ khi các con bạc đến chơi và rủ nhau đánh bạc tại nhà mình thì bị cáo cùng tham gia đánh bạc trong 01 (một) chiếu bạc. Ngoài ra không tiến hành thu tiền xâu, không phân công canh gác, bảo vệ, không có sử dụng phương tiện gì để trợ giúp cho việc

đánh bạc. Mặt khác, khi tham gia đánh bạc, các bị cáo tự thống nhất nếu trong quá trình đánh bài nếu ai thắng lớn ván đó thì sẽ bỏ ra 50.000đ gọi là tiền xâu để mua nước, thuốc dùng chung. Khi bắt quả tang thì số tiền xâu thu được 1.900.000đ (*Một triệu chín trăm ngàn đồng*) số tiền này các bị cáo dùng chung để mua thuốc và nước uống, không ai được nhận riêng. Do đó, không có cơ sở để xử lý hình sự đối với bị cáo Ngô Quang Đ và bà Nguyễn Thị H về hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc là có căn cứ.

[6] *Về xử lý vật chứng gồm:*

[6.1] Số tiền 17.540.000đ (*mười bảy triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng*), trong đó: 12.800.000đ là tiền thu tại chiếu bạc mà các bị cáo dùng để đánh bạc trái phép và 4.740.000đ tiền thu trên người của bị cáo Nguyễn Đ, là tiền mà bị cáo Đ khai nhận để dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.2] 36 (ba mươi sáu) bộ bài tây, loại 52 lá. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.3] Các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn ngày 01/09/2020.

[6.4] Đối với các tài sản tạm giữ của các bị cáo: Ngô Văn C số tiền 24.900.000đ (*hai mươi bốn triệu chín trăm ngàn đồng*); Ngô Quang Đ số tiền 20.300.000đ (*hai mươi triệu ba trăm ngàn đồng*) và 01 (*một*) điện thoại di động OPPO A5S màu đen; Nguyễn Tấn Đ số tiền 1.800.000đ (*một triệu tám trăm ngàn đồng*) và 01 (*một*) điện thoại di động OPPO F15, màu vàng đồng; Dương Văn Q số tiền 9.500.000đ (*chín triệu năm trăm ngàn đồng*) và 01 (*một*) điện thoại di động Nokia màu đen; Nguyễn Đ 01 (*một*) điện thoại di động Iphone 7Plus. Những tài sản này các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn đã trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

[6.5] Đối với 02 chiếc xe, cụ thể: 01 (*một*) xe máy super cup biển số: 76LC-0073 của Võ Văn R đang sử dụng và 01 (*một*) xe máy Dream biển số: 16F5-2740 đã cũ của Nguyễn Tấn Đ đang sử dụng, cả hai xe này không dùng vào mục đích đánh bạc nhưng chưa xác định nguồn gốc chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn tách ra để tiếp tục tạm giữ làm rõ và xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ đã nhận lại tài sản không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R phạm tội: “*Đánh bạc*”,

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang Đ số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Võ Văn R số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Dương Văn Q số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước Số tiền 17.540.000đ (mười bảy triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng), trong đó: 12.800.000đ là tiền thu tại chiếu bạc và 4.740.000đ tiền thu trên người của bị cáo Nguyễn Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 36 (ba mươi sáu) bộ bài tây, loại 52 lá.

Các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn ngày 01/09/2020.

- Đối với 02 chiếc xe, cụ thể: 01 (một) xe máy supper cúp biển số: 76LC-0073 của Võ Văn R đang sử dụng và 01 (một) xe máy Dream biển số: 16F5-2740 đã cũ của Nguyễn Tấn Đ đang sử dụng, cả hai xe này không dùng vào mục đích đánh bạc nhưng chưa xác định nguồn gốc chủ sở hữu hợp pháp nên tách ra và giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn tiếp tục tạm giữ để làm rõ và xử lý sau.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Ngô Văn C, Ngô Quang Đ, Nguyễn Tấn Đ, Dương Văn Q, Nguyễn Đ và Võ Văn R, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND T. Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp T. Quảng Ngãi;
- VKSND H. Lý Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Lý Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an H. Lý Sơn;
- Chi cục THADS H. Lý Sơn;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Long Đặng Thị Tuyết Nhung

Nguyễn Văn Thu